

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 (*viết tắt là Đề án 641*); Kế hoạch số 733/KH-BCĐ ngày 07/12/2013 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 641 tỉnh Lâm Đồng về thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030.

Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 641 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nội dung Quyết định 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 733/KH-BCĐ ngày 07/12/2013 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 641, trong 05 năm tiếp theo từ năm 2025 - 2030.

- Phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam trong 05 năm tới để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; từng bước nâng cao chất lượng giống nòi và tăng tuổi thọ khỏe mạnh của người Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải đồng bộ và thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền tạo sự hiểu biết của xã hội về Đề án để hình thành phong trào của toàn xã hội cùng chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam.

- Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện Kế hoạch để rút kinh nghiệm, khắc phục kịp thời những hạn chế và đề ra phương hướng, giải pháp trong thời gian tới.

- Tổng kết Kế hoạch thực hiện Đề án vào năm 2030.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu: Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh, giảm mạnh tỷ lệ suy dinh dưỡng để cải thiện các chỉ số cơ

bản của trẻ em 5 tuổi và đảm bảo các tiêu chí đánh giá thể lực, tầm vóc thân thể của thanh niên lứa tuổi trưởng thành.

1.1. Cải thiện tầm vóc thân thể của thanh niên đạt nhịp độ tăng trưởng ổn định theo các tiêu chí sau:

- Đối với nam 18 tuổi: Năm 2030 chiều cao trung bình 168,5cm.
- Đối với nữ 18 tuổi: Năm 2030 chiều cao trung bình 157,5cm.
- Phần đầu tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi tối thiểu 1,5 cm đến năm 2030.

1.2. Cải thiện thể lực, đặc biệt là sức bền và sức mạnh của đa số thanh niên có bước phát triển rõ rệt, thu hẹp khoảng cách so với các nước phát triển ở châu Á theo các tiêu chí sau:

- Đối với nam 18 tuổi:
 - + Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 1.150m vào năm 2030.
 - + Lực bóp tay thuận đạt trung bình 48kg năm 2030.
- Đối với nữ 18 tuổi:
 - + Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 1.000m năm 2030.
 - + Lực bóp tay thuận đạt trung bình 34kg năm 2030.

1.3. Hình thành phong trào của toàn xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam; mở rộng các hoạt động sinh hoạt văn hóa, thể thao, giải trí lành mạnh, giúp con người phát triển hài hòa về thể lực, trí lực, tâm lực.

1.4. Tăng cường chăm sóc sức khỏe trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên nhằm giảm thiểu các bệnh về tim mạch, bệnh béo phì, bệnh gây bất bình thường về chiều cao thân thể, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Thời gian thực hiện: 05 năm, từ năm 2025 - 2030.

3. Các chương trình của đề án

3.1. Chương trình 1: Nghiên cứu triển khai, ứng dụng những yếu tố chủ yếu tác động đến thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

a) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Thống kê tỉnh.

b) Nhiệm vụ: Xây dựng các chỉ số sinh học và các tiêu chí, tiêu chuẩn phát triển thể lực, tầm vóc; đề xuất khả năng can thiệp cải thiện thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

c) Nội dung chủ yếu:

- Khảo sát, thống kê các chỉ số sinh học và tổng hợp các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá thể lực, tầm vóc người Lâm Đồng.

- Khảo sát thống kê số liệu về yếu tố di truyền và môi trường chi phối chiều cao đứng.

- Điều tra tổng hợp và xác định tần số bệnh tật gây bất thường về tâm vóc thân thể, thể lực; đề xuất một số biện pháp can thiệp.

d) Tiêu chí đánh giá: Có tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể để đánh giá thể lực, tâm vóc người Lâm Đồng; thí điểm triển khai, ứng dụng những yếu tố chủ yếu tác động đến thể lực, tâm vóc người Lâm Đồng từ 03 tuổi đến 18 tuổi ở 25% số trường mẫu giáo và phổ thông.

3.2. Chương trình 2: Chăm sóc dinh dưỡng kết hợp với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan.

a) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Lâm Đồng, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

b) Nhiệm vụ: Đảm bảo dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai, trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên, thanh niên đến 18 tuổi.

c) Nội dung chủ yếu

- Tiếp tục chương trình chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và trẻ em dưới 5 tuổi.

- Nghiên cứu đề xuất chuẩn thực đơn dinh dưỡng hàng ngày phù hợp với các đối tượng của Đề án.

- Thí điểm hướng dẫn và thực hiện chế độ chăm sóc dinh dưỡng đối với học sinh mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Xây dựng và triển khai chương trình sữa học đường đối với học sinh mẫu giáo, tiểu học.

- Đánh giá hiệu quả về dinh dưỡng đối với trẻ em và học sinh từ 03 tuổi đến 18 tuổi.

- Đánh giá tổng hợp sự lồng ghép Đề án này với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan.

d) Tiêu chí đánh giá: Đến năm 2030 hoàn thiện hướng dẫn, chăm sóc chế độ dinh dưỡng cho 100% số trường mẫu giáo và phổ thông; triển khai chương trình sữa học đường đối với toàn bộ các trường mẫu giáo và tiểu học.

3.3. Chương trình 3: Phát triển thể lực, tâm vóc bằng giải pháp tăng cường giáo dục thể chất đối với học sinh từ 03 tuổi đến 18 tuổi.

a) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Lâm Đồng, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

b) Nhiệm vụ: Nâng cao chất lượng giờ học thể dục chính khóa; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa, hướng dẫn học sinh tự luyện tập thể dục thể thao để tăng cường thể lực, cải thiện chiều cao thân thể.

c) Nội dung chủ yếu

- Khảo sát thực trạng thể dục thể thao trường học, thể chất và sức khỏe học sinh là đối tượng của Đề án.

- Cải thiện và tăng cường điều kiện phục vụ hoạt động thể dục thể thao trong trường học bao gồm: Cơ chế chính sách, tổ chức quản lý, nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện.

- Chuẩn hóa, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho giáo dục thể chất đối với các trường thí điểm.

- Tận dụng các công trình thể dục thể thao trên địa bàn để phục vụ cho hoạt động giáo dục thể chất trong trường học (chính khóa và ngoại khóa).

- Đảm bảo chất lượng dạy và học thể dục chính khóa, các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; xây dựng chương trình giáo dục thể chất hợp lý có kết hợp với giáo dục quốc phòng, triển khai đồng bộ với công tác y tế học đường và dinh dưỡng học đường.

- Xây dựng hợp lý hệ thống các lớp, trường năng khiếu thể thao ở các cấp học.

d) Tiêu chí đánh giá: Đến năm 2030, có 90% tổng số trường phổ thông các cấp có câu lạc bộ thể dục thể thao, có hệ thống cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao, có đủ giáo viên và hướng dẫn viên thể dục thể thao, thực hiện dạy thể dục nội khóa kết hợp với hoạt động thể thao ngoại khóa.

3.4. Chương trình 4: Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi xã hội về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

a) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Lâm Đồng, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

b) Nhiệm vụ: Thông tin, giáo dục, truyền thông, tiếp thị xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi xã hội và huy động sự tham gia của toàn xã hội trong các hoạt động của Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

c) Nội dung chủ yếu

- Xác định đối tượng, nội dung và biện pháp tuyên truyền, giáo dục.

- Phổ cập thông tin, kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng đối với trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên và thanh niên; các biện pháp tập luyện thể dục thể thao, xây dựng lối sống lành mạnh, phòng chống nguy cơ lây nhiễm bệnh tật.

- Kết hợp các biện pháp truyền thông trực tiếp thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia, hệ thống của ngành văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; truyền thông thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử và các biện pháp tiếp thị xã hội.

d) Tiêu chí đánh giá: Đến năm 2030 nâng cao công tác tuyên truyền giáo dục để hình thành phong trào xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam đối với 100% các trường mẫu giáo, phổ thông.

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

- Rà soát, đánh giá, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan tới chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Xây dựng quy hoạch phát triển cơ sở vật chất ngành thể dục thể thao, bổ sung chức năng hỗ trợ giáo dục thể chất trường học đối với các cơ sở tập luyện, thi đấu của ngành văn hóa, thể thao và du lịch, thiết chế thể thao xã, phường, đặc khu. Các cơ sở này phải có kế hoạch phục vụ miễn phí tối đa cho giáo dục thể chất trường học trên từng địa bàn.

- Ban hành các quy định khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, xây dựng công trình thể dục thể thao trường học, các công trình dịch vụ thể dục thể thao, tham gia tài trợ, hỗ trợ cho việc thực hiện các mục tiêu của Đề án, các nhiệm vụ của từng chương trình.

- Nhà nước có chính sách hỗ trợ vốn, cơ chế chính sách thích hợp nhằm huy động sự tham gia của xã hội, nhà trường, doanh nghiệp tạo ra nhiều sản phẩm thực phẩm giàu dinh dưỡng trước hết là sữa, trứng cho trẻ em có đủ dinh dưỡng phát triển thể lực, tầm vóc.

- Ban hành văn bản pháp quy về xây dựng các trường, lớp năng khiếu thể thao trong các trường phổ thông.

- Thực hiện Đề án này lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan tới phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam được Quốc hội phê duyệt từ năm 2011 - 2030, nhưng không trùng lặp về nội dung.

- Xây dựng chế độ kiểm tra, đánh giá định kỳ và cơ chế giám sát thực hiện các mục tiêu của Đề án, các nhiệm vụ của từng chương trình.

4.2. Nhóm giải pháp huy động nguồn lực

- Nhà nước tăng cường đầu tư kết hợp với huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa, các nguồn vốn viện trợ chính thức, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, các

nguồn thu từ đặt cược thể thao để phục vụ Đề án. Trong đó, ngân sách nhà nước ưu tiên cho các đối tượng chính sách, vùng sâu, vùng xa.

- Huy động nguồn nhân lực phục vụ Đề án từ Viện Khoa học Thể dục thể thao, các trường đại học thể dục thể thao, đại học sư phạm thể dục thể thao, khoa giáo dục thể chất thuộc các trường đại học và cao đẳng sư phạm; đội ngũ cán bộ, giáo viên thể dục thể thao các trường học, cán bộ làm công tác y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Bộ Y tế.

- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ, đầu tư và liên doanh, liên kết trong việc triển khai các hoạt động có liên quan tới Đề án. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia rộng rãi của các thành phần kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học về thể chất, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế về kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ, thiết bị nghiên cứu phục vụ các nội dung của Đề án.

- Huy động sự ủng hộ, tham gia tích cực của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên, trước hết là Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ,...

4.3. Nhóm giải pháp giáo dục, truyền thông

- Tăng cường công tác tuyên truyền tạo sự hiểu biết của xã hội về Đề án để hình thành phong trào của toàn xã hội cùng chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam.

- Biên soạn, xuất bản tài liệu, phim giáo khoa phục vụ triển khai Đề án; Báo và Phát thanh Truyền hình địa phương xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về Đề án, tuyên truyền giáo dục cho mọi người dân biết tự chăm sóc sức khỏe và bảo vệ môi trường.

- Huy động các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và xây dựng mạng lưới cộng tác viên tuyên truyền, vận động trực tiếp tới từng hộ gia đình về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

- Xây dựng cổng thông tin điện tử của Đề án và thiết lập hệ cơ sở dữ liệu về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam ở các trường học.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện Đề án gồm các nguồn: Kinh phí ngân sách nhà nước (trung ương và địa phương), kinh phí từ nguồn xã hội hóa, huy động các nguồn ODA, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, các nguồn thu khác,...

1. Ngân sách trung ương đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ

- Nghiên cứu khoa học.

- Thí điểm kết hợp biện pháp dinh dưỡng và phát triển thể dục thể thao trường học; khuyến khích và hỗ trợ thực hiện chương trình sửa học đường.

- Thông tin - truyền thông.

- Quản lý Đề án.

- Hỗ trợ, đầu tư cơ sở vật chất thể dục thể thao cho các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa và đặc khu.

2. Ngân sách địa phương: Bảo đảm xây dựng cơ sở vật chất thể dục thể thao và các điều kiện phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, chăm sóc dinh dưỡng học đường, thực hiện chương trình sửa học đường.

3. Các nguồn ngoài ngân sách nhà nước bảo đảm dinh dưỡng, cơ sở vật chất tập luyện thể dục thể thao, tổ chức các hoạt động thi đấu thể dục thể thao trường học.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực Đề án chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành và địa phương liên quan trong việc triển khai thực hiện các chương trình của Đề án. Chủ trì thực hiện chương trình 3 và chương trình 4 của Đề án. Tổng hợp tình hình thực hiện Đề án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hàng năm và kết thúc giai đoạn 5 năm, tổng kết, đánh giá vào năm 2030.

2. Sở Y tế chủ trì thực hiện chương trình 1 và chương trình 2 của Đề án. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp tình hình thực hiện Đề án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hàng năm và kết thúc giai đoạn 5 năm.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp thực hiện các chương trình thành phần của Đề án; phối hợp với cơ quan thường trực để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai Đề án theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Tài chính phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, địa phương liên quan cân đối, bố trí ngân sách thực hiện Đề án; hướng dẫn quản lý tài chính, kinh phí của Đề án; xây dựng các cơ chế chính sách huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước để thực hiện Đề án.

5. Các sở, ngành: Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng phối hợp với cơ quan chủ trì các chương trình để triển khai thực hiện Đề án, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách thích hợp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện Đề án này trên địa bàn ở các xã, phường, đặc khu; bố trí kinh phí để thực hiện các chương trình thuộc Đề án có liên quan tới địa phương.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và Hội Người cao tuổi tỉnh theo chức năng của mình phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; triển khai thực hiện đúng quy định, đồng thời có những giải pháp, đề xuất việc áp dụng các cơ chế, chính sách cho phù hợp mang lại hiệu quả cao. / 

Nơi nhận:

- BCĐ Đề án Tung ương (Bộ VHTTDL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Thành viên BCĐ Đề án 641 tỉnh (theo QĐ 1776/QĐ-UBND ngày 21/10/2025);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Lâm Đồng;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch Lâm Đồng;
- Lưu: VT, KGVX (Trang).



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đinh Văn Tuấn